**ĐỀ KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ GIỮA HỌC KÌ I**

**NĂM HỌC 2024 -2025**

**PHẦN I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn.**Học sinh trả lời từ câu 1 đến câu 24. Mỗi câu hỏi học sinh chỉ chọn 1 phương án.

**Câu 1.** Nội dung nào dưới đây phản ánh đúng bối cảnh lịch sử thành lập Liên hợp quốc?

**A.** Cuộc Chiến tranh thế giới thứ hai đang ở giai đoạn đầu.

**B.** Ưu thế trên chiến trường chính thuộc về phe phát xít.

**C.** Cuộc Chiến tranh thế giới thứ hai bước vào giai đoạn cuối.

**D.** Chiến tranh thế giới thứ hai tạm dừng ở các chiến trường.

**Câu 2.** Giữ vai trò quyết định trong việc thành lập Liên hợp quốc (1945) là các quốc gia

**A.** Liên Xô, Mỹ, Đức. **B.** Liên Xô, Mỹ, Anh.

**C.** Mỹ, Đức, Anh. **D.** Liên Xô, Mỹ, Pháp.

**Câu 3.** Từ nửa sau thế kỉ XX, trật tự nào dưới đây đã chi phối toàn bộ đời sống chính trị thế giới?

**A.** Trật tự đa cực nhiều trung tâm. **B.** Trật tự đơn cực.

**C.** Trật tự hai cực I-an-ta. **D.** Trật tự tam cực.

**Câu 4.** Xu thế nào dưới đây xuất hiện vào đầu những năm 70 của thế kỉ XX?

**A.** Xu thế chạy đua vũ trang. **B.** Xu thế hòa hoãn Đông - Tây.

**C.** Xu thế đa phương cùng có lợi. **D.** Xu thế hợp tác kinh tế toàn cầu.

**Câu 5.** Sự kiện nào dưới đây đã chấm dứt sự tồn tại của Trật tự thế giới hai cực I-an-ta?

**A.** Liên Xô chính thức tan rã năm 1991. **B.** Liên hợp quốc thành lập năm 1945.

**C.** Hội nghị Pốt-xđam (Đức) năm 1945. **D.** Tổng thống Mỹ thăm Liên Xô năm 1972.

**Câu 6.** Cuộc chiến tranh nào dưới đây là cuộc chiến tranh cục bộ tiêu biểu trong thời kì Chiến tranh lạnh?

**A.** chiến tranh Triều Tiên. **B.** chiến tranh Napoleon.

**C.** chiến tranh Hoa Hồng. **D.** chiến tranh Nga - Ukraine.

**Câu 7.** Tổ chức MAPHILINDO được thành lập vào năm 1963 dựa trên thoả thuận của các quốc gia

**A**. Ma-lai-xi-a, Phi-lip-pin, Thái Lan. **B**. Ma-lai-xi-a, Phi-lip-pin, In-đô-nê-xi-a.

**C**. Ma-lai-xi-a, Phi-lip-pin, Xin-ga-po. **D**. Ma-lai-xi-a, Phi-lip-pin, Đông Ti-mo.

**Câu 8.** Quốc gia nào sau đây **không** phải là thành viên sáng lập Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) năm 1967?

**A**. Thái Lan. **B**. Ma-lai-xi-a.

**C**. In-đô-nê-xi-a. **D**. Cam-pu-chia.

**Câu 9.** Nội dung nào sau đây phản ánh đúng ba trụ cột của Cộng đồng ASEAN?

**A**. Chính trị - An ninh, Kinh tế, Văn hoá - Giáo dục.

**B**. Chính trị - An ninh, Kinh tế, Văn hoá - Xã hội.

**C**. Chính trị, Kinh tế, Văn hoá - Xã hội.

**D**. Chính trị - An ninh, Kinh tế, Văn hoá.

**Câu 10.** *Tầm nhìn ASEAN 2020* là văn bản đầu tiên đề xuất ý tưởng

**A**. xây dựng Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á.

**B**. xây dựng Cộng đồng ASEAN gắn bó với nhau.

**C**. xây dựng và hoàn thiện Hiến chương ASEAN.

**D**. xây dựng bản sắc khu vực các quốc gia ASEAN.

**Câu 11.** Một trong những mục đích thành lập của Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) là

**A.** thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, tiến bộ xã hội trong khu vực.

**B.** thúc đẩy hợp tác quốc phòng để hình thành liên minh phòng thủ.

**C.** thành lập tổ chức chính trị, quân sự ở khu vực Đông Nam Á.

**D.** giải quyết tranh chấp ở khu vực Đông Nam Á bằng hoà bình.

**Câu 12.** Ban thư kí của Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) có trụ sở tại

**A.** Gia-các-ta (In-đô-nê-xi-a).

**B.** Băng Cốc (Thái Lan).

**C.** Hà Nội (Việt Nam).

**D.** Ma-ni-la (Phi-lip-pin).

**Câu 13.** Nội dung nào dưới đây **không** phải là biểu hiện của xu thế đa cực hiện nay?

**A.** Sự gia tăng sức mạnh và tầm ảnh hưởng của các nước lớn trên thế giới.

**B.** Sự suy giảm sức mạnh tương đối của Mỹ trong tương quan với các cường quốc khác.

**C.** Vai trò ngày càng lớn của các trung tâm, tổ chức kinh tế, tài chính quốc tế, khu vực.

**D.** Sự suy giảm sức mạnh tương đối của Liên Xô về kinh tế và quân sự.

**Câu 14:** Nội dung nào dưới đây phản ánh đúng biểu hiện sự suy giảm sức mạnh kinh tế của Mỹ trong thời kì Chiến tranh lạnh?

**A.** Thâm hụt ngân sách, nợ nước ngoài gia tăng.

**B.** Cắt giảm lực lượng quân đội đồn trú ở Châu Phi.

**C.** Chi phí phúc lợi, phát triển an sinh xã hội quálớn.

**D.** Lạm phát kéo dài, chi phí an sinh xã hội lớn.

**Câu 15:** Yếu tố nào sau đây là nguyên nhân chủ yếu thúc đẩy xu thế đối thoại, cùng hợp tác sau Chiến tranh lạnh?

**A.** Kinh tế các nước phát triển. **B.** Xu thế toàn cầu hóa.

**C.** Cách mạng khoa học - kĩ thuật. **D.** Chủ nghĩa khủng bố xuất hiện.

**Câu 16.** Nỗ lực vươn lên xác lập trật tự thế giới đơn cực của Mỹ sau Chiến tranh lạnh **không** thành công do

**A.** sự hình thành các trung tâm kinh tế Tây Âu và Nhật Bản.

**B.** tương quan lực lượng giữa các cường quốc trên thế giới.

**C.** sự mở rộng không gian địa lý của hệ thống xã hội chủ nghĩa.

**D.** sự hình thành, phát triển mạnh mẽ của các công ty độc quyền.

**Câu 17.** Nội dung nào sau đây phản ánh đúng mục tiêu của cộng đồng Chính trị - An ninh ASEAN (APSC)?

**A**. Tạo dựng môi trường hòa bình và an ninh khu vực, hợp tác chính trị - an ninh lên một nấc thang mới cao hơn và chặt chẽ hơn.

**B**. Tạo dựng môi trường hòa bình và an ninh khu vực, nâng cao hợp tác chính trị - an ninh theo nguyên tắc đề ra tại Tuyên bố Băng Cốc.

**C**. Lập khối phòng thủ chung trên nền tảng những thành quả hợp tác chính trị - an ninh đạt được.

**D**. Tạo ra một khối phòng thủ chung dựa trên cơ sở tôn trọng các nguyên tắc cơ bản của ASEAN.

**Câu 18.** Nội dung nào sau đây **không** phản ánh đúng triển vọng đối với Cộng đồng ASEAN ?

**A**. Tiếp tục phát triển với mức độ liên kết ngày càng chặt chẽ.

**B**. Có quan hệ rộng mở với các đối tác bên ngoài.

**C**. Vị thế ngày càng nâng cao trên trường quốc tế.

**D**. Trở thành một trong những trung tâm toàn cầu về quân sự.

**Câu 19.** Yếu tố khách quan dẫn tới sự ra đời của tổ chức Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) là

**A**. sự xuất hiện của những tổ chức hợp tác khu vực trên thế giới.

**B**. nhu cầu giúp đỡ nhau để giải quyết khó khăn của các nước.

**C**. nhu cầu hạn chế ảnh hưởng của Mĩ và chủ nghĩa xã hội.

**D**. sự gần gũi về địa lý, tương đồng về lịch sử, kinh tế, văn hóa.

**Câu 20.** Điều kiện tiên quyết đưa đến sự thành lập tổ chức Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) là các quốc gia thành viên đều

**A**. đã giành được độc lập dân tộc.

**B**. có nền kinh tế phát triển mạnh.

**C**. có nền văn hóa dân tộc đặc sắc.

**D**. có chế độ chính trị tương đồng.

**Câu 21.** Một trong những nguyên nhân đưa tới sự sụp đổ của Trật tự thế giới hai cực I-an-ta là

**A**. Mỹ thành công tái sinh một châu Âu hùng mạnh thay thế mình.

**B**. sự vươn lên mạnh mẽ của các nước xã hội chủ nghĩa ở Đông Âu.

**C**. Nhật Bản vươn lên, đối đầu và muốn tranh giành địa vị với Mỹ.

**D**. sự đối đầu căng thẳng đã khiến Liên Xô và Mỹ suy giảm thế mạnh.

**Câu 22.** Ý nào dưới đây phản ánh đúng nguyên nhân khiến các nước thuộc phe Đồng minh triệu tập Hội nghị I-an-ta (2/1945) khi Chiến tranh thế giới thứ hai bước vào giai đoạn kết thúc?

**A**. Mỹ thành công ném hai quả bom nguyên tử tiêu diệt chủ nghĩa phát xít.

**B**. Phe Đồng minh đã giành được thế chủ động trên chiến trường châu Âu.

**C**. Phát xít Đức đã tuyên bố đầu hàng Đồng minh không điều kiện ở châu Âu.

D. Chủ nghĩa phát xít chưa bị tiêu diệt tận gốc nên cần một giải pháp phù hợp.

**Câu 23.** Năm 1991, vấn đề Campuchia được giải quyết đã tác động như thế nào đến sự phát triển của ASEAN?

**A**. Thúc đẩy nền kinh tế của các nước ASEAN phát triển nhanh chóng.

**B**. Tạo điều kiện chính trị thuận lợi để ASEAN mở rộng thành viên.

**C**. Mĩ đẩy mạnh hợp tác đa phương với các nước trong các diễn đàn lớn.

**D**. ASEAN tăng cường hợp tác mở rộng với các nước bên ngoài khối.

**Câu 24.** Một trong những thách thức của Việt Nam khi gia nhập tổ chức ASEAN (1995) là

**A**. hội nhập, học hỏi, tiếp thu thành tựu khoa học – kĩ thuật.

**B**. thu hút vốn đầu tư của nước ngoài để phát triển kinh tế.

C. kinh tế bị cạnh tranh, nguy cơ đánh mất bản sắc văn hóa dân tộc.

**D**. mở rộng, trao đổi và giao lưu văn hóa với các nước trên thế giới.

**PHẦN II. Câu trắc nghiệm đúng sai.** Học sinh trả lời câu hỏi từ câu 1 đến câu 4. Trong mỗi ý **a), b), c), d)** ở mỗi câu, học sinh chọn đúng hoặc sai.

**Câu 1.** Đọc đoạn tư liệu sau đây:

*“Những năm cuối thế kỷ XX đang trôi qua với những biến đổi dồn dập và nhanh chóng trong đời sống quốc tế. Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa Đông Âu đã sụp đổ. Những cuộc chiến tranh mới đã bùng nổ tại Irắc, Nam Tư cũ, Chêxnia trong khi tiếng súng vẫn còn tiếp tục nổ ở Ápganixtăng, Anggola****.*** *Nạn khủng bố và maphia đang lan tràn ngày càng rộng trên trái đất,... Trong khi đó vai trò của Mỹ và Cộng đồng châu Âu trong nền chính trị thế giới đang có những thay đổi”.*

(Tuarenơ, Maridôn (1996), *Sự đảo lộn của thế giới địa chính trị thế kỉ XXI*, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội, tr. 5)

a) Cuối thế kỉ XX, các cuộc chiến tranh mới vẫn tiếp tục bùng nổ ở nhiều nơi trên thế giới.

b) Mỹ thành công thiết lập trật tự thế giới đơn cực ngay sau sự sụp đổ của Liên Xô.

c) Quan hệ Mỹ - Nhật chuyển sang vừa hợp tác vừa cạnh tranh quyết liệt sau Chiến tranh lạnh.

d) Cộng đồng châu Âu đóng vai trò quan trọng trong nền kinh tế và đối ngoại của thế giới.

**Câu 2.** Đọc đoạn tư liệu sau đây:

*“Những mâu thuẫn gay gắt giữa hai cường quốc Xô - Mỹ trong Chiến tranh lạnh đã ảnh hưởng sâu sắc đến những hoạt động của tổ chức quốc tế lớn nhất thế giới này. Bước vào thập niên 60 của thế kỉ XX, từ thắng lợi của phong trào giải phóng dân tộc, hàng loạt nước mới giành được độc lập và trở thành thành viên của Liên hợp quốc. Với số lượng thành viên đông đảo hơn, trong thành phần Liên hợp quốc đã hình thành ba lực lượng: Các nước xã hội chủ nghĩa, các nước tư bản chủ nghĩa và các nước mới giành được độc lập. Điều đó đòi hỏi các nghị quyết của Liên hợp quốc phải tính đến lợi ích của cả ba lực lượng này”.*

(Trần Thị Vinh (Chủ biên, 2008), *Lịch sử thế giới hiện đại,* NXB Đại học Sư phạm, Hà Nội, tr.84)

a) Thành viên của Liên hợp quốc bao gồm các nước tư bản chủ nghĩa, xã hội chủ nghĩa và các nước mới giành độc lập.

b) Trước thập niên 60 của thế kỉ XX, Liên hợp quốc chịu sự chi phối hoàn toàn của hai cường quốc Xô - Mỹ.

c) Trong số các quốc gia mới giành độc lập tham gia Liên hợp quốc bao gồm cả Cộng hòa Liên bang Đức và Cộng hòa Dân chủ Đức.

d) Các nghị quyết của Liên hợp quốc phải tính đến lợi ích của mọi thành viên nhằm tránh gây mâu thuẫn, xung đột, đảm bảo hòa bình và an ninh thế giới.

**Câu 3.** Đọc đoạn tư liệu sau đây:

*Để thực hiện các mục tiêu của từng trụ cột trong ba trụ cột của Cộng đồng ASEAN, mỗi Hội đồng Cộng đồng ASEAN sẽ:*

*(a) Đảm bảo việc thực hiện các quyết định có liên quan của Cấp cao ASEAN;*

*(b) Điều phối công việc trong các lĩnh vực phụ trách, và những vấn đề có liên quan đến các Hội đồng Cộng đồng khác;*

*(c) Đệ trình các báo cáo và khuyến nghị về những vấn đề thuộc phạm vi trách nhiệm lên Cấp cao ASEAN.*

(Trích: Điều 9, Các hội đồng cộng đồng ASEAN, *Hiến chương ASEAN*)

a) Cộng đồng ASEAN đảm bảo và phụ trách các lĩnh vực có liên quan đến mở rộng đối ngoại.

b) Các quyết định đều thực hiện theo phương thức bỏ phiếu dân chủ, kết quả dựa vào số đông.

c) Nguyên tắc cơ bản của ASEAN là đồng thuận, không sử dụng vũ lực và đe dọa bằng vũ lực.

d) Từng trụ cột đều báo cáo, thực hiện nhiệm vụ theo các quyết định của Cấp cao ASEAN.

**Câu 4.** Đọc đoạn tư liệu sau đây:

*“Sự hiện diện và tầm quan trọng của ASEAN ngày càng mở rộng không chỉ đối với khu vực Đông Nam Á, mà còn vươn ra phạm vi toàn thế giới… ASEAN đang thể hiện vai trò trung tâm thông qua các thể chế hợp tác đa phương do ASEAN dẫn dắt, như Diễn đàn Khu vực ASEAN (ARF), ASEAN+1, ASEAN+3… Cùng với các cơ chế hợp tác trong ASEAN, điển hình là Hiến chương ASEAN và Tầm nhìn Cộng đồng ASEAN 2025, các cơ chế hợp tác đa phương trên đã và đang giúp ASEAN xử lý khá tốt mối quan hệ giữa lợi ích quốc gia - dân tộc và lợi ích khu vực, lợi ích của khu vực với các đối tác bên ngoài, nhất là dung hòa lợi ích với các nước lớn, từ đó tranh thủ tối đa nguồn lực bên ngoài cho duy trì an ninh và phát triển của ASEAN và các quốc gia thành viên, cũng như đóng góp quan trọng hơn cho hòa bình và phồn vinh ở khu vực Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương”.*

(*Vị thế của Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á và vai trò của Việt Nam trong bối cảnh mới,* Tạp chí Cộng sản, Trần Khánh, Trần Lê Minh Trang (2024)

a) ASEAN thể hiện vai trò trung tâm thông qua các thể chế hợp tác đa phương do ASEAN dẫn dắt như Diễn đàn Khu vực ASEAN và ASEAN+1…

b) ASEAN có vai trò quan trọng đối với khu vực Đông Nam Á và không mở rộng ảnh hưởng ra ngoài khu vực.

c) Tầm nhìn Cộng đồng ASEAN 2025 không đóng vai trò trong việc góp phần duy trì an ninh và phát triển của khu vực.

d) Các cơ chế hợp tác đa phương giúp dung hòa lợi ích giữa các quốc gia thành viên và các nước lớn, từ đó tranh thủ tối đa nguồn lực bên ngoài.